

ĐẢNG ỦY TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ LÂM ĐỒNG



TỪ ĐIỂN CÔNG TÁC ĐẢNG

VIỆT - ANH - PHÁP (3000 từ và câu ví dụ)

ANH - PHÁP - VIỆT (3000 từ và câu ví dụ)

(Tái bản lần 2 và có bổ sung)

Biên soạn:

GS.TSKH DƯƠNG QUÝ SỸ

và cộng sự



Lâm Đồng, Tháng 7 năm 2025

BAN BIÊN SOẠN

Chỉ đạo biên soạn:

GS.TSKH. Dương Quý Sỹ - Bí thư Đảng uỷ Nhiệm kỳ 2020 – 2025; Chủ tịch Hội đồng Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng

Biên soạn

- GS.TSKH. Dương Quý Sỹ;
- ThS. CK1. Nguyễn Văn Tới;
- TS. Ngô Duy Tuý Hà;
- ThS. Tăng Thị Thảo Trâm;
- ThS. Vũ Đoan Trâm;
- CN. Trần Thị Thái An;
- ThS. Phạm Minh Hiền;
- ThS. Đỗ Thị Thuý Vân;
- DS. Nguyễn Thị Thuý Linh.

BAN HIỆU ĐÍNH

- GS.TSKH. Dương Quý Sỹ, Giảng viên kiêm nhiệm Trung tâm Ngoại ngữ, Đại Học Đà Lạt;
- PGS.TS. Lưu Bích Ngọc, Văn phòng Hội Đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển Nhân lực;
- TS. Nguyễn Đỗ Thiên Vũ, Giảng viên Pháp văn Khoa Ngoại ngữ, Đại Học Đà Lạt;
- Th.S. Trần Thanh Hưng, Giảng viên Anh văn Khoa Ngoại ngữ, Đại Học Đà Lạt.

TRÌNH BÀY VÀ BIÊN TẬP

- TS. Nguyễn Duy Thái;
- CN. Nguyễn Thị Hằng.



TRUNG ƯƠNG HỘI KỶ LỤC GIA VIỆT NAM
VIỆN SÁNG TẠO ĐỘC BẢN VIỆT NAM
XÁC LẬP ĐỘC BẢN

GS.TSKH. DUƠNG QUỲ SỸ
BỘ QUY TRÌNH CÁC HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC ĐĂNG THEO ISO
TỪ ĐIỂN CÔNG TÁC ĐĂNG

(VIỆT - ANH - PHÁP & ANH - PHÁP - VIỆT)

Nội dung độc bản được công bố trên trang thông tin www.viendocban.vn và các kênh truyền thông thuộc hệ thống
Viện Sáng Tạo Độc Bản Việt Nam

Đơn vị Xác lập Độc bản:
VIỆN SÁNG TẠO ĐỘC BẢN VIỆT NAM

ĐẠI DIỆN VIỆN SÁNG TẠO ĐỘC BẢN THẾ GIỚI
VIỆN SÁNG TẠO ĐỘC BẢN VIỆT NAM
Phó Viện trưởng Thường trực

TS. ĐẶNG HUY TUẤN

VIET UNIQUE

LỜI TỰA

TIẾNG VIỆT

Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của công tác cán bộ. Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng; có đạo đức, lối sống giản dị, gương mẫu, có ý thức tổ chức kỷ luật; luôn tu dưỡng, rèn luyện, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030*” nêu rõ: “*Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định, có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý và có khả năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong công việc và làm việc trong môi trường quốc tế*”.

Thực hiện chủ trương của Đảng và quy định của Nhà nước, những năm qua, Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Giám hiệu Trường Cao đẳng Y tế Lâm

TỪ ĐIỂN CÔNG TÁC ĐẢNG VIỆT – ANH – PHÁP & ANH – PHÁP – VIỆT

Đồng luôn quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ Đảng viên, giảng viên cả về phẩm chất chính trị và năng lực chuyên môn, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế. Các hình thức đào tạo, bồi dưỡng đa dạng từ việc cử Đảng viên, giảng viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng ... đến việc rèn luyện ngoại ngữ cho Đảng viên, giảng viên thông qua hoạt động đọc và trả lời báo Đảng bằng tiếng Việt và tiếng Anh mỗi tuần.

Để giúp Đảng viên, giảng viên thuận tiện hơn trong tra cứu, sử dụng và tạo sự đồng bộ, thống nhất trong sử dụng các thuật ngữ chuyên ngành công tác Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng đã lãnh chỉ đạo, tổ chức biên soạn từ điển Việt – Anh – Pháp và Anh - Pháp - Việt chuyên ngành công tác Đảng sử dụng nội bộ. Với sự nỗ lực của tập thể Ban biên soạn, từ điển Việt – Anh – Pháp và Anh - Pháp - Việt chuyên ngành công tác Đảng ra đời lần 01 vào tháng 3/2020 nhằm chào mừng Đại hội Đảng XIII và đã vinh dự được gửi tặng cho Lãnh đạo Đảng và Nhà nước.

Lần tái bản thứ 2 được cập nhập và bổ sung vào tháng 7/2025 theo tư tưởng chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí Thư Đảng Cộng sản Việt Nam “Vươn mình trong hội nhập quốc tế” và là tác phẩm nhằm Chào mừng Đại hội Đảng XIV.

TỪ ĐIỂN CÔNG TÁC ĐẢNG VIỆT – ANH – PHÁP & ANH – PHÁP – VIỆT

Mặc dù có nhiều cố gắng, song từ điển được biên soạn và tái bản sẽ không tránh khỏi những thiếu sót, Ban biên tập rất mong nhận được sự quan tâm, góp ý của các tổ chức Đảng, Đảng viên để từ điển công tác Đảng được hoàn thiện hơn.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. Ban Biên soạn

*TTUT.GS.TSKH.BS Dương Quý Sỹ
Bí thư Đảng ủy Nhiệm kì 2020 - 2025
Chủ tịch Hội đồng Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng
Ủy viên Hội đồng Quốc gia Giáo dục & PTNL Việt Nam*

ENGLISH

Training, fostering, and developing human resources are key and overarching tasks of cadre work. In recent years, our Party and State have always emphasized the importance of building a contingent of cadres with strong ideological stances and political integrity, ethics, and a simple lifestyle. These cadres should be role models with disciplined organizational consciousness; always cultivating and improving themselves, possessing the professional qualifications to meet the requirements of their duties.

Decision No. 1659/QĐ-TTg, dated 19/11/2019, by the Prime Minister, approves the Project titled *"National Program on Foreign Language Learning for Cadres, Civil Servants, and Public Employees between 2019 and 2030."* The decision emphasizes: *"The program is to strengthen training and development to enhance foreign language proficiency among cadres, civil servants, and public employees, in alignment with their respective title standards, job positions, and competency frameworks. The goal is to create a pool of professional cadres, civil servants, and public employees who possess high-quality language skills, with a reasonable quantity and appropriate structure, capable of effectively using*

foreign languages in their work and functioning in international environments”

Following the Party's direction and the State's regulations, in the past years, the Party Executive Committee and the Directorial Board of Lam Dong Medical College have always focused on training and fostering the Party members and lecturers in terms of political integrity, professional competence, and foreign language proficiency to meet the requirements and tasks during the period of innovation and international integration. The forms of training and improvement are diverse, ranging from sending Party members and lecturers to attend training courses to practicing foreign languages through reading and responding to Party newspapers in both Vietnamese and English on a weekly basis.

To facilitate Party members and lecturers in research, usage, and to create consistency and uniformity in the use of specialized terms in Party activities, the Party Executive Committee of Lam Dong Medical College has given guidance and organized the compilation of an internal dictionary in Vietnamese – English – French and English - French - Vietnamese specialized in Party activities, published the first edition in March 2020 to celebrate the XIIIth National

Congress of the Party and honorarily give to the Leaders of Party and State.

The second edition was updated and revised in July 2025, guided by the directive vision of the General Secretary of the Communist Party of Vietnam, under the theme “*Rising Through International Integration*” and to celebrate the XIVth National Congress of the Party.

Despite many efforts, the edition and the revision of the dictionary are not without shortcomings. The Editorial Board hopes to receive the attention and feedback from Party organizations and Party members to improve and perfect the dictionary.

Respectfully thank you./.

On Behalf of Editorial Committee

Professor – Doctor Duong Quy Sy
General Secretary of Lam Dong Medical College
President of Lam Dong Medical College Council
Member of National Council of Education-HRD

FRENCH

La formation, la professionnalisation et le développement des ressources humaines constituent une tâche clé et transversale du travail des cadres. Au fil des ans, notre Parti et notre État ont toujours prêté attention à la constitution d'un contingent de cadres ayant une forte position idéologique et du courage politique, une bonne moralité, un style de vie simple et exemplaire, le sens de l'organisation et de la discipline; un contingent de cadres qui ne cesse jamais de se former et de se cultiver afin de répondre aux exigences de la tâche effectuée.

La Décision n° 1659/QĐ-TTg datée le 19 novembre 2019 du Premier Ministre approuvant le Projet intitulé *“Programme National d'Apprentissage des Langues Etrangères destiné aux Cadres, Fonctionnaires et Agents gestionnaires pour la période 2019 et 2030”* précise que ce programme à l'échelle nationale a pour but de *“Renforcer la formation et le perfectionnement professionnel pour améliorer les compétences en langues étrangères des cadres, fonctionnaires et agents gestionnaires pour qu'ils puissent non seulement mieux répondre aux normes de leur titre et de leur poste et à celles du référentiel des compétences professionnelles, mais aussi détenir les bonnes qualités et les capacités pour être à la hauteur de leurs fonctions; et de constituer un contingent de cadres,*

fonctionnaires et agents gestionnaires de haute qualité, d'une quantité raisonnable et d'une structure organisationnelle convenable, aptes à utiliser couramment des langues étrangères au travail et à s'intégrer dans un environnement international".

Dans la mise en œuvre de la politique du Parti et des réglementations de l'État, au cours des dernières années, le Comité exécutif du Parti et le Comité de direction du Collège de Médecine de Lam Dong ont toujours accordé une attention particulière à la formation initiale et continue des professeurs et des membres du Parti tant sur le plan politique que professionnel; s'y ajoute l'importance des langues étrangères en vue de mieux répondre aux exigences et aux tâches assignées au cours de la période de rénovation et d'intégration internationale. En effet, notre établissement s'est efforcé de développer le personnel en diversifiant les activités de formation telles que des programmes de perfectionnement professionnel ou des cours de langues étrangères. Dans ce but, il est habituel que le corps enseignant et les adhérents du Parti soient invités à lire et à exprimer leur point de vue sur les journaux du Parti publiés en vietnamien et en anglais chaque semaine. Pour aider les membres du Parti et les professeurs à rechercher et utiliser, et surtout à favoriser l'utilisation synchronisée et uniforme de la terminologie politique, le Comité exécutif du Parti

du Collège de Médecine de Lam Dong a dirigé et organisé, pour notre usage interne, l'élaboration de ce présent dictionnaire Vietnamien - Anglais - Français et Anglais - Français - Vietnamien spécialisé dans le travail du Parti; la première édition a été publiée en Mars 2020 pour célébrer le XIII^e Congrès National du Parti et offerte à titre honorifique aux Dirigeants du Parti et de l'État.

La deuxième réédition a été mise à jour et enrichie en Juillet 2025, conformément à l'orientation idéologique du Secrétaire Général du Parti Communiste du Vietnam: “S'élever dans l'Intégration Internationale” et pour célébrer le XIV^e Congrès National du Parti.

Malgré de nombreux efforts, la deuxième réédition et de révision de ce dictionnaire aurait inévitablement certains défauts. Le Comité de Rédaction se réjouira ainsi de recevoir l'attention et les suggestions du Parti et ses membres ainsi que tous les lecteurs intéressés afin de pouvoir améliorer ce dictionnaire.

Respectueusement remercie./.

Le Comité de Rédaction

Professeur Duong Quy Sy

*Sécrétaire Général du Party - Président du Conseil
du Collège de Médecine de Lam Dong*

Membre du Comité National de l'Education-DRH

ĐẢNG ỦY TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ LÂM ĐỒNG



TỪ ĐIỂN CÔNG TÁC ĐẢNG

**VIỆT - ANH - PHÁP (3000 từ và câu ví dụ)
(Tái bản lần 2 và có bổ sung)**

Biên soạn:
GS.TSKH DƯƠNG QUÝ SỸ
và cộng sự

PHẦN I

Lâm Đồng, Tháng 7 năm 2025

A

an ninh - security – **sécurité**

E.g. Bạn có đang gặp phải vấn đề về **an ninh**?

Are you experiencing a **security** issue?

*Vous rencontrez un problème de **sécurité** ?*

an sinh xã hội - social security - **sécurité sociale**

E.g. Bảo đảm **an sinh xã hội** là một trong các nhiệm vụ trọng tâm trong thời kỳ mới mà Đảng bộ nhà trường phải triển khai cho các Đảng viên phối hợp thực hiện.

Ensuring **social security** is one of the key tasks in the new period that the school's party committee must deploy for its members to coordinate in implementation.

*Assurer la **sécurité sociale** est l'une des tâches clés de la nouvelle période que le comité du parti de l'école doit déployer pour que ses membres se coordonnent dans la mise en œuvre.*

an ninh trật tự - security - **sécurité**

E.g: Các Đảng viên phải tích cực trong công tác giữ gìn và đảm bảo **an ninh trật tự** nơi công cộng.

Y

yêu cầu/ cần - require – ***avoir besoin de***

E.g. Cơ thể chúng ta **cần** nhiều protein hơn bất kỳ các chất dinh dưỡng khác.

Our bodies **require** a great amount of protein than any other nutrient.

Notre corps a besoin d'une grande quantité de protéines que tout autre nutriment.

ý đảng hợp với lòng dân - the Party's willpower matches with the people's hearts - ***volonté du Parti est en harmonie avec le cœur du peuple***

E.g: Ý Đảng hợp với lòng dân, là biểu hiện của tư duy dân chủ và kỷ cương dân tộc.

The Party's willpower matches with the people's hearts, which is a manifestation of democratic thinking and national discipline.

La volonté du Parti est en harmonie avec le cœur du peuple, ce qui est une

ĐẢNG ỦY TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ LÂM ĐỒNG



TỪ ĐIỂN CÔNG TÁC ĐẢNG

**ANH - PHÁP - VIỆT (3000 từ và câu ví dụ)
(Tái bản lần 2 và có bổ sung)**

Biên soạn:
GS.TSKH DƯƠNG QUÝ SỸ
và cộng sự

PHẦN II

Lâm Đồng, Tháng 7 năm 2025

A

absolute veto – ***opposer un veto absolu*** – phủ quyết tuyệt đối

E.g: Participants can read the transcript, and if they are not satisfied, they can exercise their **absolute veto** over the decision within a certain period.

*Les participants peuvent lire la transcription et, s'ils ne sont pas satisfaits, peuvent **opposer un veto absolu** à la libération pendant un certain temps.*

*Những người tham gia có thể đọc bản ghi và nếu họ không hài lòng, có thể **phủ quyết tuyệt đối** việc đưa ra trong một thời gian.*

absolute monarchy - ***monarchie absolue*** – quân chủ chuyên chế

E.g: Absolute monarchy may not be as common as democracy, but it still holds an advantage in certain places around the world.

W

Waves of Democratization - *vagues de démocratie* - các làn sóng dân chủ hóa

E.g: In political science, **waves of democratization** refer to the significant bursts of democracy that have occurred in history.

*En science politique, les **vagues de démocratie** sont des poussées majeures de démocratie qui se sont produites dans l'histoire.*

*Trong khoa học chính trị, **làn sóng dân chủ** là sự bùng nổ lớn của nền dân chủ đã xảy ra trong lịch sử.*

Welfare state - **État-providence** - nhà nước phúc lợi

E.g: A **welfare state** is a form of government in which the state (or a well-established network of social institutions) protects and promotes the economic and social well-being of its citizens.

*Un **État-providence** est une forme de gouvernement dans lequel l'État (ou un*

